

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 43/TTr-STNMT ngày 29 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 05 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (*Phần I. Danh mục quy trình*).

Điều 2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan để thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC này trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế (*Phần II. Nội dung quy trình cụ thể*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thay thế Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có biển và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn Phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC, Công TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT (Hồng).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Quý Phương

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

(Kèm theo Quyết định số 370 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	Công nhận khu vực biển	1.009482	Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
2	Giao khu vực biển	1.009483	
3	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển	1.009484	
4	Trả lại khu vực biển	1.009485	
5	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển	1.009486	

Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Công nhận khu vực biển (1.009482)

- Thời hạn giải quyết: 46 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong đó:

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện thẩm định và lấy ý kiến, tổ chức kiểm tra thực địa trong trường hợp cần thiết: 41 ngày làm việc;

+ UBND cấp huyện: 05 ngày làm việc.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I	Quy trình tại Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		328 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm HCC cấp huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	12 giờ làm việc
Bước 3	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết.	80 giờ làm việc
Bước 4	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Lấy ý kiến, Kiểm tra thực địa trong trường hợp cần thiết	200 giờ làm việc
Bước 5	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Tổng hợp, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết.	18 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết và ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả	12 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình Lãnh đạo UBND cấp huyện (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>).	02 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
II	Quy trình tại UBND cấp huyện		40 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 9	Chuyên viên VP UBND cấp huyện	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo VP UBND cấp huyện	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 11	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận văn thư VP UBND cấp huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện	02 giờ làm việc
Bước 13	Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			368 giờ làm việc

2. Giao khu vực biển (1.009483)

- Thời hạn giải quyết: **66** ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong đó:

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện thẩm định và lấy ý kiến, tổ chức kiểm tra thực địa trong trường hợp cần thiết: 41 ngày làm việc;

+ UBND cấp huyện: 05 ngày làm việc.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I	Quy trình tại Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		488 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm HCC cấp huyện	- Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ.	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	12 giờ làm việc
Bước 3	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết.	240 giờ làm việc
Bước 4	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Lấy ý kiến, Kiểm tra thực địa trong trường hợp cần thiết	200 giờ làm việc
Bước 5	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Tổng hợp, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết.	18 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết và ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả	12 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình Lãnh đạo UBND cấp huyện (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>).	02 giờ làm việc
II	Quy trình tại UBND cấp huyện		40 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 9	Chuyên viên VP UBND cấp huyện	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo VP UBND cấp huyện	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 11	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận văn thư VP UBND cấp huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện	02 giờ làm việc
Bước 13	Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	Trung tâm HCC cấp huyện	phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			528 giờ làm việc

3. Gia hạn thời hạn giao khu vực biển (1.009484)

- Thời hạn giải quyết: **66** ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong đó:

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện thẩm định và lấy ý kiến, tổ chức kiểm tra thực địa trong trường hợp cần thiết: 61 ngày làm việc;

+ UBND cấp huyện: 05 ngày làm việc.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I	Quy trình tại Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		488 giờ làm việc
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm HCC cấp huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	12 giờ làm việc
Bước 3	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết.	240 giờ làm việc
Bước 4	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Lấy ý kiến, Kiểm tra thực địa trong trường hợp cần thiết	200 giờ làm việc
Bước 5	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Tổng hợp, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết.	18 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết và ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt	12 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
		kết quả	
Bước 7	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình Lãnh đạo UBND cấp huyện (gồm bản điện tử và bản giấy).	02 giờ làm việc
II	Quy trình tại UBND cấp huyện		40 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 9	Chuyên viên VP UBND cấp huyện	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo VP UBND cấp huyện	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 11	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận văn thư VP UBND cấp huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện	02 giờ làm việc
Bước 13	Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			528 giờ làm việc

4. Trả lại khu vực biển (1.009485)

- Thời hạn giải quyết:

* Trả lại một phần: 56 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ theo quy định.

* Trả lại toàn bộ: 51 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ theo quy định.

Trong đó:

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện thẩm định và lấy ý kiến, tổ chức kiểm tra thực địa trong trường hợp cần thiết:

* Trả lại một phần: 51 ngày làm việc;

* Trả lại toàn bộ: 46 ngày

+ UBND cấp huyện: 05 ngày làm việc.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I	Quy trình tại Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		408 giờ làm việc đối với Trả lại một phần; 368 giờ làm việc đối với Trả lại toàn bộ.
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm HCC cấp huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	12 giờ làm việc
Bước 3	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết.	160 giờ làm việc đối với Trả lại một phần; 120 giờ làm việc đối với Trả lại toàn bộ.
Bước 4	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Lấy ý kiến, Kiểm tra thực địa trong trường hợp cần thiết	200 giờ làm việc
Bước 5	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Tổng hợp, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết.	18 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết và ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả	12 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình Lãnh đạo UBND cấp huyện (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>).	02 giờ làm việc
II	Quy trình tại UBND cấp huyện		40 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 9	Chuyên viên VP UBND cấp huyện	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo VP UBND cấp huyện	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 11	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc
Bước 12	Bộ phận văn thư VP UBND cấp huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện	02 giờ làm việc
Bước 13	Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			448 giờ làm việc đối với Trả lại một phần; 408 giờ làm việc đối với Trả lại toàn bộ.

5. Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển (1.009486)

- Thời hạn giải quyết: 66 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong đó:
- + Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện thẩm định và lấy ý kiến, tổ chức kiểm tra thực địa trong trường hợp cần thiết: 61 ngày làm việc;
- + UBND cấp huyện: 05 ngày làm việc.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I	Quy trình tại Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		488 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện Bộ phận HC-TH của Trung tâm HCC cấp huyện	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>) và phân công giải quyết.	12 giờ làm việc
Bước 3	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết.	240 giờ làm việc
Bước 4	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Lấy ý kiến, Kiểm tra thực địa trong trường hợp cần thiết	200 giờ làm việc
Bước 5	CC,VC Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Tổng hợp, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết.	18 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết và ký Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả	12 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ trình Lãnh đạo UBND cấp huyện (<i>gồm bản điện tử và bản giấy</i>).	02 giờ làm việc
II	Quy trình tại UBND cấp huyện		40 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP thụ lý.	02 giờ làm việc
Bước 9	Chuyên viên VP UBND cấp huyện	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt.	28 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo VP UBND cấp huyện	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 11	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 12	Bộ phận văn thư VP UBND cấp huyện	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện	02 giờ làm việc
Bước 13	Bộ phận TN&TKQ của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tại Trung tâm HCC cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			528 giờ làm việc